**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 10 BÀI 12:**

**SỰ PHÂN BỐ KHÍ ÁP. MỘT SỐ LOẠI GIÓ CHÍNH**

**Câu 1:**  Khí áp giảm khi nhiệt độ

**A.** không giảm **B.** giảm đi **C.** tăng lên **D.** không tăng

**Câu 2:**  Hướng gió mùa ở nước ta là

**A.** mùa hạ hướng tây bắc, mùa đông hướng đông bắc.

**B.** mùa hạ hướng tây nam hoặc đông bắc, mùa đông hướng đông bắc hoặc tây nam.

**C.** mùa hạ hướng tây nam (hoặc đông nam), mùa đông hướng đông bắc.

**D.** mùa hạ hướng tây nam, mùa đông hướng đông nam.

**Câu 3:**  Một trong những yếu tố quan trọng khiến khí hậu nước ta không khô hạn như các nước cùng vĩ độ ở Tây Á, Tây Phi là do nước ta có

**A.** gió Mậu dịch **B.** gió đất, gió biển **C.** gió mùa **D.** gió Tây ôn đới

**Câu 4:**  Gió Mậu dịch có tính chất

**A.** khô, ít mưa **B.** ẩm, mưa nhiều **C.** lạnh, ít mưa **D.** nóng, mưa nhiều

**Câu 5:**  Gió mùa là loại gió

**A.** thổi theo mùa **B.** thổi quanh năm **C.** thổi trên cao **D.** thổi ở mặt đất

**Câu 6:**  Nhận định nào dưới đây là đúng ?

**A.** nhiệt độ không khí tăng làm cho khí áp giảm. **B.** khi áp tăng làm cho nhiệt độ không khí tăng.

**C.** nhiệt độ không khí tăng làm cho khí áp tăng. **D.** khi áp tăng làm cho nhiệt độ không khí giảm.

**Câu 7:**  Gió Mậu Dịch là loại gió

**A.** Thổi từ xích đạo về khu vực cận nhiệt đới.

**B.** Thổi từ các khu áp cao cận nhiệt đới về phía áp thấp ôn đới.

**C.** Thổi từ khu vực ôn đới về khu vực cận nhiệt đới.

**D.** Thổi từ các khu vực áp cao cận nhiệt đới về xích đạo.

**Câu 8:**  Đặc điểm của gió tây ôn đới là

**A.** Thổi vào mùa hạ, gió nóng và gió ẩm.

**B.** Thổi vào mùa đông, gió lạnh và ẩm.

**C.** Thổi quanh năm, độ ẩm rất cao, thường mang theo mưa.

**D.** Thổi quanh năm, gió lạnh và độ ẩm thấp.

**Câu 9:**  Khu vực chịu ảnh hưởng của gió Mậu dịch thường mưa ít là do

**A.** gió Mậu dịch chủ yếu là gió khô **B.** gió Mậu dịch thổi yếu

**C.** gió Mậu dịch xuất phát từ áp cao **D.** gió Mậu dịch không thổi qua đại dương

**Câu 10:**  Hệ thống các đai khí áp trên Trái đất gồm

**A.** đai áp cao xích đạo, 2 đai áp thấp cận nhiệt đới, 2 đai áp cao ôn đới, 2 đai áp thấp cực.

**B.** đai áp cao xích đạo, 2 đai áp cao cận nhiệt đới, 2 đai áp thấp ôn đới, 2 đai áp thấp cực.

**C.** đai áp thấp xích đạo, 2 đai áp cao cận nhiệt đới, 2 đai áp thấp ôn đới, 2 đai áp cao cực.

**D.** đai áp thấp xích đạo, 2 đai áp thấp cận nhiệt đới, 2 đai áp cao ôn đới, 2 đai áp cao cực..

**Câu 11:**  Các hoang mạc lớn trên thế giới thường phân bố ở khu vực cận chí tuyến là do

**A.** đây là khu vực nhận được nguồn bức xạ từ Mặt Trời lớn

**B.** chịu ảnh hưởng của dòng biển lạnh

**C.** có lớp phủ thực vật thưa thớt

**D.** đây là khu vực áp cao

**Câu 12:**  Nguyên nhân chủ yếu hình thành gió mùa là

**A.** sự chênh lệch tỷ áp giữa lục địa và đại dương Theo Mùa.

**B.** sự chênh lệch khí áp giữa xích đạo và vùng cận chí tuyến.

**C.** sự chênh lệch khí áp giữa bán cầu bắc và bán cầu Nam theo mùa.

**D.** sự chênh lệch khí áp giữa vùng các chí tuyến và vùng ôn đới.

**Câu 13:**  Khu vực chịu ảnh hưởng của gió mùa thường có lượng mưa lớn là do

**A.** gió mùa mùa Đông thường đem mưa đến

**B.** gió mùa mùa hạ thổi từ biển vào thường xuyên đem mưa đến

**C.** cả gió mùa mùa hạ và gió mùa mùa Đông đều đem mưa lớn đến

**D.** thường xuyên chịu ảnh hưởng của áp thấp

**Câu 14:**  Gió mùa là

**A.** loại gió thổi vào mùa hạ theo hướng tây nam tính chất gió nóng ẩm.

**B.** loại gió thổi vào mùa đông theo hướng Đông Bắc tính chất gió lạnh khô.

**C.** loại gió thổi theo mùa hướng và tính chất gió ở hai mùa trái ngược nhau.

**D.** loại gió thổi quanh năm hướng và tính chất gió hầu như không thay đổi.

**Câu 15:**  Nhận định nào dưới đây là đúng ?

**A.** Giữa khí áp và độ ẩm không khí không có mối quan hệ nào.

**B.** Khí áp tăng khi độ ẩm không khí tăng.

**C.** Khí áp tăng hoặc giảm sẽ làm độ ẩm không khí tăng hoặc giảm theo.

**D.** Khí ấp giảm khi độ ẩm không khí tăng.

**Câu 16:**  Gió biển là loại gió

**A.** thổi từ đất liền ra biển, vào ban đêm. **B.** thổi từ biển tới đất liền, vào ban đêm.

**C.** thổi từ đất liền ra biển, vào ban ngày. **D.** thổi từ biển tới đất liền, vào ban ngày.

**Câu 17:**  Càng lên cao khí áp càng giảm, nguyên nhân là do khi lên cao

**A.** không khí càng khôn nên nhẹ hơn khiến khí áp giảm.

**B.** không khí càng loãng sức nén càng nhỏ khiến khí áp giảm.

**C.** gió thổi càng mạnh đẩy không khí lên khiến khí áp giảm.

**D.** lớp không khí càng mỏng nên sức nén giảm khiến khí áp giảm.

**Câu 18:**  Vùng Bắc Trung Bộ nước ta, sườn đông dãy Trường Sơn có gió phơn (gió Lào) khô nóng là do nguyên nhân nào sau đây?

**A.** Có gió khô Tây Nam thổi đến **B.** Có gió Mậu Dịch thổi đến

**C.** Do ảnh hưởng của địa hình chắn gió **D.** Có khí áp cao

**Câu 19:**  Trong thực tế các đai khí áp không liên tục mà bị chia cắt thành từng khu khi áp riêng biệt, nguyên nhân chủ yếu là do

**A.** diện tích của các lục địa và các đại dương không đều nhau.

**B.** sự phân bố xen kẽ giữa lục địa và đại dương.

**C.** tác động của các loại gió thổi trên bề mặt trái đất.

**D.** bị địa hình bề mặt trái đất chia cắt.

**Câu 20:**  Phát biểu nào sau đây không đủng với sự thay đôi của khí áp?

**A.**   Nhiệt độ lên cao, khí áp giảm. **B.** Độ cao càng tăng, khí áp giảm,

**C.**  Có nhiều hơi nước, khí áp thấp. **D.** Độ hanh khô tăng, khí áp thấp.

**Câu 21:**  Gió Mậu Dịch có đặc điểm là

**A.** Thổi quanh năm, tốc độ và hướng gió gần như cố định, tinh chất chung là ẩm ướt.

**B.** Chủ yếu thổi vào mùa đông, lạnh, khô, tốc độ gió và hướng gió thay đổi theo mùa

**C.** Thổi quanh năm, tốc độ và hướng gió gần như cố định, tinh chất chung là khô.

**D.** Chủ yếu thổi vào mùa hạ, nóng ẩm, tốc độ gió và hướng gió thay đổi theo mùa

**Câu 22:**  Khí áp là

**A.** lớp không khí bao quanh Trái Đất **B.** lớp vỏ bảo vệ Trái Đất

**C.** mặt ngăn cách giữa hai khối khí **D.** sức nén của không khí xuống mặt Trái Đất

**Câu 23:** Tên gọi của gió Tây ôn đới là do

**A.** thổi chủ yếu ở phương Tây

**B.** hoạt động mạnh ở ôn đới với hướng chủ yếu là hướng Tây

**C.** thổi theo hướng chính Tây

**D.** chỉ thổi ở vùng ôn đới

**Câu 24:**  Gió tây ôn đới là loại gió

**A.** Thổi từ áp cao cận nhiệt đới về phía áp thấp ôn đới.

**B.** Thổi từ miền ôn đới tới miền nhiệt đới.

**C.** Thổi từ áp cao cực về phía áp thấp ôn đới.

**D.** Thổi từ miền ôn đới lên miền cực.

**Câu 25:**  Gió biển và gió đất là loại gió

**A.** hình thành ở vùng ven biển, thường xuyên thổi từ biển vào đất liền.

**B.** hình thành ở vùng ven biển, thường xuyên thổi từ đất liền ra biển.

**C.** hình thành ở vùng ven biển, hướng gió thay đổi hướng ngày và đêm.

**D.** hình thành ở vùng ven biển, hướng gió thay đổi theo mùa trong năm.

**Câu 26:**  Khi không khí chứa nhiều hơi nước thì khí áp sẽ

**A.** giảm do không khí chứa hơi nước nhẹ hơn không khí khô

**B.** tăng do mật độ phân tử trong không khí tăng lên

**C.** tăng do không khí chứa nhiều hơi nước nặng hơn không khí khô

**D.** giảm do hơi nước và không khí khô bằng nhau

**Câu 27:**  Gió mùa là gió thổi theo mùa với đặc tính

**A.** nhìn chung mùa hạ gió nóng và khô, mùa đông gió lạnh và ẩm.

**B.** nhìn chung mùa hạ gió nóng và ẩm, mùa đông gió lạnh và khô.

**C.** nhìn chung mùa hạ gió mát mẻ, mùa đông gió ấm áp.

**D.** nhìn chung mùa hạ gió nóng bức, mùa đông gió lạnh lẽo và ấm.

**Câu 28:**  Gió đất có đặc điểm

**A.** thổi từ biển tới đất liền, vào ban ngày. **B.** thổi từ biển tới đất liền, vào ban đêm.

**C.** thổi từ đất liền ra biển, vào ban đêm. **D.** thổi từ đất liền ra biển, vào ban ngày.

**Câu 29:**  Nhân tố nào sau đây không ảnh hưởng đến sự thay đổi của khí áp?

**A.** Độ cao. **B.** Nhiệt độ. **C.** Độ ẩm **D.** Hướng gió.

**Câu 30:**  Sự dịch chuyển các đai áp trên Trái Đất chủ yếu là do

**A.** sự thay đổi của hướng gió mùa

**B.** sự thay đổi nhiệt độ giữa lục địa và đại dương

**C.** chuyển động biểu kiến của Mặt Trời trong năm

**D.** sự thay đổi độ ẩm

**Câu 31:**  Gió Tây ôn đới có nguồn gốc xuất phát từ

**A.** các khu áp cao ở 2 chí tuyến về phía vùng áp thấp ôn đới

**B.** các khu áp cao ở 2 chí tuyến về phía vùng áp thấp xích đạo

**C.** các khu áp thấp ở 2 chí tuyến về phía vùng áp thấp xích đạo

**D.** các khu áp thấp ở 2 chí tuyến về phía vùng áp thấp ôn đới

**Câu 32:**  Hướng thổi thường xuyên của gió Tây ôn đới ở 2 bán cầu là

**A.** Tây Bắc ở bán cầu Bắc và Tây Nam ở bán cầu Nam

**B.** Tây Nam ở bán cầu Bắc và Tây Bắc ở bán cầu Nam

**C.** Tây Bắc ở cả 2 bán cầu

**D.** Tây Nam ở cả 2 bán cầu

**Câu 33:**  Gió ẩm gặp núi, vượt lên cao, nếu ở độ cao 200m, nhiệt độ của không khí trong gió là 30oC thì lên tới độ cao 2000m, nhiệt độ của không khí trong gió sẽ là

**A.** 19,7oC. **B.** 19,2oC. **C.** 19,5oC. **D.** 19,4oC.

**Câu 34:**  Vào mùa hạ, vùng biển Đông của nước ta thường bị bão là do

**A.** hình thành vùng áp thấp **B.** do ảnh hưởng của gió mùa

**C.** do ảnh hưởng của dòng biển nóng **D.** hình thành vùng áp cao

**Câu 35:**  Gió fơn khô nóng thổi vào mùa hạ ở vùng Bắc Trung bộ nước ta có hướng

**A.** Tây nam. **B.** Đông nam. **C.** Tây bắc. **D.** Đông bắc.

**Câu 36:** Hiện tượng xảy ra khi nhiệt độ giảm là

**A.** Không khí giữ nguyên trạng thái **B.** không khí nở ra, tỉ trọng giảm nên khí áp tăng

**C.** không khí nở ra, tỉ trọng tăng nên khí áp tăng **D.** không khí co lại, tỉ trọng tăng nên khí áp tăng

**Câu 37:**  Gió Mậu dịch ở nửa cầu Bắc thổi theo hướng

**A.** Tây Bắc **B.** Tây Nam **C.** Đông Nam **D.** Đông Bắc

**Câu 38:**  Các khu áp cao thường có mưa rất ít hoặc không có mưa là do

**A.** không khí ẩm không bốc lên được lại chỉ có gió thổi đi

**B.** có ít gió thổi đến

**C.** chỉ có không khí khô bốc lên cao

**D.** nằm sâu trong lục địa

**Câu 39:**  Gió nào sau đây thay đổi hướng theo ngày đêm?

**A.** Gió Tây ôn đới **B.** Gió Mậu dịch **C.** Gió đất, gió biển **D.** Gió fơn

**Câu 40:**  Gió đất thổi ra biển vào ban đêm là do

**A.** ban đêm ở biển lạnh hơn đất liền **B.** ban đêm ở đất liền lạnh hơn biển

**C.** ban đêm ở đất liền có khí áp thấp hơn biển **D.** ban đêm ở đất liền có khí áp cao hơn biển

**Câu 41:**  Phát biểu nào sau đây đúng với sự thay đổi của khí áp?

**A.** Độ ẩm tuyệt đối lên cao, khí áp tăng, **B.** Không khí càng loãng, khí áp giảm.

**C.** Tỉ trọng không khí giảm, khí áp tăng. **D.** Không khí càng khô, khí áp giảm.

**Câu 42:**  Trên trái đất các đai áp cao và áp thấp phân bố như sau

**A.** các đai áp thấp nằm ở bán cầu bắc, các đại áp cao nằm ở bán cầu Nam.

**B.** các đại áp cao và áp thấp nằm xen kẽ và đối xứng qua đường xích đạo.

**C.** các đai áp cao nằm ở bán cầu bắc, các đại áp thấp nằm ở bán cầu Nam.

**D.** các đại áp cao và áp thấp nằm xen kẽ và đối xứng qua Đại áp thấp xích đạo.

**Câu 43:**  Phát biểu nào sau đây không đúng về sự phân bố của khí áp?

**A.** Các đai khí áp phân bố liên tục theo các đường kinh tuyến

**B.** Trên Trái Đất có 7 đai khí áp chính

**C.** Hai đai áp cao được ngăn cách với nhau bởi 1 đai áp thấp

**D.** Gió thường xuất phát từ các áp cao

**Câu 44:**  Gió Mậu Dịch có hướng

**A.** Tây bắc ở bán cầu Bắc, tây nam ở bán cầu Nam.

**B.** Đông bắc ở bán cầu Bắc, đông nam ở bán cầu Nam.

**C.** Tây nam ở bán cầu Bắc, động Bắc ở bán cầu Nam.

**D.** Đông nam ở bán cầu Bắc, đông bắc ở bán cầu Nam.

**Câu 45:**  Khí áp tăng khi

**A.** nhiệt độ giảm. **B.** nhiệt độ tăng **C.** độ cao tăng. **D.** khô hạn giảm.

----------------------------------------------- **ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 11 | D | 21 | C | 31 | D | 41 | B |
| 2 | C | 12 | A | 22 | D | 32 | B | 42 | D |
| 3 | C | 13 | B | 23 | B | 33 | B | 43 | A |
| 4 | A | 14 | C | 24 | A | 34 | A | 44 | B |
| 5 | A | 15 | B | 25 | C | 35 | A | 45 | A |
| 6 | A | 16 | D | 26 | A | 36 | D |  |  |
| 7 | D | 17 | B | 27 | B | 37 | D |  |  |
| 8 | C | 18 | C | 28 | C | 38 | C |  |  |
| 9 | A | 19 | B | 29 | D | 39 | C |  |  |
| 10 | C | 20 | D | 30 | B | 40 | D |  |  |